

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10566 /BTC-QLG
V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
sau kỳ họp thứ 5, Quốc hội khoá XV

Hà Nội, ngày 3 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh.

Bộ Tài chính nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh gửi tới sau kỳ họp thứ 5, Quốc hội khoá XV do Ban Dân nguyện chuyển đến tại công văn số 907/BDN ngày 01/8/2023, nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị:

Đề nghị hướng dẫn xây dựng giá dịch vụ đào tạo nghề các cấp theo trình độ đào tạo (cao đẳng, trung cấp sơ cấp, đào tạo nghề dưới 03 tháng) làm căn cứ để địa phương xây dựng, ban hành định mức chi phí đào tạo, giá dịch vụ đào tạo theo thẩm quyền phục vụ đặt hàng, giao nhiệm vụ thực hiện dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước (quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; khoản 3 Điều 13, khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; khoản 1, khoản 4 Điều 5 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; khoản 1 Điều 10 Quyết định số 46/2015/NĐ-CP; Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng; Thông tư số 40/2019/TT-BTC ngày 28/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi Thông tư số 152/2016/TT-BTC quy định về quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng).

Bộ Tài chính xin trả lời như sau:

1. Về hướng dẫn xây dựng giá dịch vụ đào tạo nghề các cấp theo trình độ đào tạo (cao đẳng, trung cấp sơ cấp, đào tạo nghề dưới 03 tháng)

Tại khoản 3 Điều 105 Luật Giáo dục quy định: “*Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, trừ trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm*”.

Tại điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: “*Hướng dẫn quy trình và xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, phương pháp xác định học phí, giá các dịch vụ khác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo áp dụng chung trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo theo phân cấp quản lý*”.

Căn cứ các quy định nêu trên, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm hướng dẫn phương pháp xác định giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo

dục nghề nghiệp bao gồm giá dịch vụ đào tạo nghề các cấp theo trình độ đào tạo (cao đẳng, trung cấp sơ cấp, đào tạo nghề dưới 03 tháng). Do đó, đề nghị Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh yêu cầu Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời nội dung kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền.

2. Về một số nội dung liên quan đến ban hành định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xác định giá dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước theo hình thức đặt hàng, Bộ Tài chính cung cấp một số thông tin như sau:

a) Chính phủ đã ban hành Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; trong đó đã quy định cụ thể điều kiện, căn cứ, tổ chức thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

- Tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định:

“1. Đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước:

a) Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện giao nhiệm vụ: Căn cứ số lượng, khối lượng nhiệm vụ; chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cơ quan quản lý trực thuộc được ủy quyền phê duyệt dự toán kinh phí giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cho đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện;

b) Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện đặt hàng: Phương pháp định giá, cơ quan có thẩm quyền định giá và trình tự định giá, đơn giá theo quy định của pháp luật về giá và các pháp luật khác có liên quan.”

- Tại điểm b khoản 1 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định trách nhiệm của các Bộ, cơ quan trung ương ban hành, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền: *“Định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) áp dụng đối với sản phẩm, dịch vụ công làm cơ sở ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công. Đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; mức trợ giá sản phẩm, dịch vụ công ích của bộ, cơ quan trung ương theo quy định của pháp luật về giá và quy định của các pháp luật khác có liên quan”.*

- Tại điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: *“Ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) áp dụng đối với sản phẩm, dịch vụ công làm cơ sở ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công, thuộc phạm vi quản lý của địa phương”.*

b) Chính phủ đã ban hành Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó:

- Tại khoản 2 Điều 4 quy định danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước:

"a) Các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu theo quy định của pháp luật chuyên ngành và pháp luật về ngân sách nhà nước, gồm: Các dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, bệnh viện ở vùng khó khăn, biên giới, hải đảo; khám, chữa các bệnh phong, lao, tâm thần; nghiên cứu khoa học cơ bản; văn hóa, nghệ thuật dân gian truyền thống, đào tạo huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao quốc gia; chăm sóc người có công và bảo trợ xã hội và các dịch vụ thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo các lĩnh vực quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi là các bộ, cơ quan trung ương); Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tiếp tục thực hiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền ban hành trong trường hợp danh mục hiện hành phù hợp với quy định tại điểm a khoản này; đồng thời, rà soát để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp".

- Tại điểm c khoản 1 Điều 36 quy định trách nhiệm của các Bộ, cơ quan trung ương: *"Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật khác có liên quan để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ";*

- Tại điểm c khoản 1 Điều 36 quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: *"Ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của các pháp luật khác có liên quan để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ".*

c) Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 27/7/2016 ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trong đó:

- Tại điểm 2 khoản I Điều 1 đã quy định cụ thể nhóm dịch vụ thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp do nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí.

- Tại điểm 1 khoản II Điều 1 đã quy định cụ thể nhóm dịch vụ thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp nhà nước hỗ trợ một phần chi phí theo lộ trình tính giá dịch vụ công.

Vì vậy, căn cứ quy định nêu trên, việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xác định giá dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước theo hình thức

đặt hàng đã được quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; việc giao nhiệm vụ, đặt hàng dịch vụ đào tạo nghề các cấp theo trình độ đào tạo (cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, đào tạo nghề dưới 3 tháng) thuộc danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tại địa phương được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, Quyết định số 1508/QĐ-TTg và quy định pháp luật có liên quan.

Trên đây là trả lời của Bộ Tài chính đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh, trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện - UBTVQH;
- VPQH (Vụ Dân nguyện);
- VPCP (Vụ Quốc hội địa phương);
- Bộ Lao động Thương binh và xã hội;
- Cục Tin học và TKTC (để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính);
- Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, QLG (VT, CNTT). 7 *Um*

BỘ TRƯỞNG



Hồ Đức Phúc